

**SỞ Y TẾ TỈNH KIÊN GIANG  
TRUNG TÂM Y TẾ KIÊN HẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 136/TTYT-KHNV&ĐD

Kiên Hải, ngày 27 tháng 5 năm 2025

V/v đánh giá thực hiện và đề xuất  
sửa đổi, bổ sung Thông tư số  
50/2014/TT-BYT

Kính gửi: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong huyện.

(Sau đây gọi chung là các đơn vị)

Thực hiện Công văn số 1538/SYT-NVY ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang về việc đánh giá thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung Thông tư số 50/2024/TT-BYT (đính kèm công văn);

Trung tâm Y tế huyện Kiên Hải đề nghị các đơn vị thuộc, trực thuộc Trung tâm Y tế huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao hoàn thành đánh giá thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung Thông tư 50/2014/TT-BYT gửi về Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ & Điều Dưỡng trước ngày 02/6/2025.

Nhận được Công văn đề nghị Lãnh đạo các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện. Mọi khó khăn, vướng mắc liên hệ Bs. Trần Đình Linh, Trưởng phòng Kế hoạch nghiệp vụ & Điều dưỡng trung tâm Y tế huyện Kiên Hải, Số điện thoại 0906.836.554./

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Trang TTĐT TTYT;
- Lưu VT, P.KHNV & ĐD.

**GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
  
**Nguyễn Văn Cẩn**

UBND TỈNH KIÊN GIANG  
**SỞ Y TẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 1538 /SYT-NVY  
V/v đánh giá thực hiện và đề  
xuất sửa đổi, bổ sung Thông tư  
số 50/2014/TT-BYT

Kiên Giang, ngày 27 tháng 5 năm 2025

Kính gửi: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong tỉnh.

Thực hiện Công văn số 732/KCB-NV ngày 22/5/2025 của Cục Quản lý Khám, chữa bệnh (QLKCB) Bộ Y tế về việc đánh giá thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung Thông tư số 50/2014/TT-BYT.

Sở Y tế yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thực hiện yêu cầu sau đây:

1. Đánh giá thực hiện Thông tư số 50/2014/TT-BYT và đề xuất sửa đổi, bổ sung theo mẫu gửi kèm và file excel chi tiết mẫu điền thông tin (*phụ lục đính kèm công văn 732/KCB-NV*).

2. Các đơn vị hoàn thành việc đánh giá thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung Thông tư số 50/2014/TT-BYT và gửi về Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế **trước** ngày 03/6/2025.

Nhận được công văn đề nghị Thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo thực hiện việc đánh giá thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung Thông tư số 50/2014/TT-BYT đúng theo yêu cầu của Cục Quản lý Khám chữa bệnh./. *Minh*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- GD và các PGD SYT;
- Trang VPĐT SYT;
- Lưu: VT, NVY, "HT".



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

*Trúc Giang*  
**Nguyễn Trúc Giang**

**BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ  
KHÁM, CHỮA BỆNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 732 /KCB-NV  
V/v đánh giá thực hiện và đề  
xuất sửa đổi, bổ sung Thông tư  
số 50/2014/TT- BYT

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2025

Kính gửi: .....

Ngày 26/12/2014, Bộ Y tế ban hành Thông tư số 50/2014/TT- BYT quy định việc phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật (sau đây viết tắt là Thông tư số 50/2014/TT-BYT), đến nay đã trên 10 năm triển khai Thông tư. Đồng thời, ngày 18/10/2024, Bộ Y tế đã ban hành thông tư số 23/2024/TT-BYT về việc ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh (sau đây viết tắt là Thông tư số 23/2024/TT-BYT). Theo đó, đã ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh thực hiện đến ngày 30 tháng 6 năm 2026.

Để có căn cứ sửa đổi, bổ sung Thông tư số 50/2014/TT- BYT và phân loại kỹ thuật đối với các kỹ thuật chưa được phân loại có trong Thông tư số 23/2024/TT-BYT, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh (QLKCB) đề nghị:

1. Y tế các Bộ khác và Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KBCB) đánh giá thực hiện Thông tư số 50/2014/TT- BYT và đề xuất sửa đổi, bổ sung theo mẫu gửi kèm và file excel chi tiết mẫu điền thông tin.

2. Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, Y tế các Bộ khác làm đầu mối tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ sở KBCB trực thuộc và gửi về Cục QLKCB **trước ngày 06/06/2025** (link google form gửi thông tin tổng hợp: <https://forms.gle/Vzs9r4hkeE6gvryK9>).

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính và các Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế trực tiếp gửi ý kiến về Cục Quản lý Khám, chữa bệnh **trước ngày 30/5/2025** (link google form gửi thông tin: <https://forms.gle/Vzs9r4hkeE6gvryK9>)

Cục QLKCB đề nghị các đơn vị nghiên cứu triển khai và gửi ý kiến góp ý đúng thời hạn về Cục QLKCB, Bộ Y tế, 138A, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội đúng hạn. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị liên hệ Cục QLKCB<sup>1</sup>.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý đơn vị./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PCT. Nguyễn Trọng Khoa (để biết);
- PCT. Vương Anh Dương (để biết);
- Lưu: VT, NV.



**CỤC TRƯỞNG**

**Hà Anh Đức**

<sup>1</sup> Khi cần thêm thông tin, đề nghị liên hệ Cục QLKCB: Điện thoại: 0914806584 Email: [ngoactlv.kcb@moh.gov.vn](mailto:ngoactlv.kcb@moh.gov.vn).

**DANH SÁCH NHẬN CÔNG VĂN**

1. Vụ Kế hoạch – Tài chính, Bộ Y tế
2. Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương
3. Các Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế và trường Đại học
4. Cục Y tế, Bộ Công an
5. Cục Quân y, Bộ Quốc phòng
6. Cục Y tế Giao thông vận tải, Bộ Xây dựng
7. Ngành Y tế của Tập đoàn, Tổng công ty Nhà nước

## ĐÁNH GIÁ

**Thực hiện và sửa đổi, bổ sung Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 26/12/2014 của Bộ Y tế  
quy định việc phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực  
trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật.**

**Phần một: Ý kiến góp ý chung về khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện Thông tư số 50/2014/TT-BYT:**

.....

.....

.....

**Phần 2: Ý kiến góp ý chi tiết 02 Phụ lục, cụ thể:**

- Phụ lục 1: Quy định định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật xin ý kiến sửa đổi, bổ sung
- Phụ lục 2: Tổng hợp Danh mục phân loại phẫu thuật, thủ thuật theo 26 chuyên khoa, chuyên ngành xin ý kiến cập nhật, sửa đổi, bổ sung

**Lưu ý:** Các phụ lục có trong *file excel* điền thông tin gửi kèm theo, các đơn vị gửi *file excel* sau khi tổng hợp ý kiến về Cục QLKCB và đường link: <https://forms.gle/Vzs9r4hkeE6gvryK9>

### Phụ lục 1: Quy định định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật theo Thông tư 50

Tên đơn vị tổng hợp gửi góp ý

Ví dụ: Sở Y tế Vĩnh Long

Tên đơn các đơn vị góp ý:

Ví dụ: Bệnh viện A, bệnh viện B, Bệnh viện C....

Tổng số các đơn vị góp ý được tổng hợp:

| I. Bảng định mức nhân lực tối đa trong thực hiện phẫu thuật |                               |                                                     |               |               |               | Sửa đổi, bổ sung nếu có |                               |                                                     |        |         |          |                        |
|-------------------------------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------|---------------|---------------|---------------|-------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------|--------|---------|----------|------------------------|
| STT                                                         |                               | Định mức nhân lực tối đa thực hiện 01 ca phẫu thuật |               |               |               | STT                     |                               | Định mức nhân lực tối đa thực hiện 01 ca phẫu thuật |        |         |          | Lý do đề xuất thay đổi |
|                                                             | Loại PT CK                    | Loại đặc biệt                                       | Loại I        | Loại II       | Loại III      |                         | Loại PT CK                    | Loại đặc biệt                                       | Loại I | Loại II | Loại III |                        |
| 1                                                           | Hồi sức, cấp cứu và chống độc | 8                                                   | 7             | 6             | 5             | 1                       | Hồi sức, cấp cứu và chống độc |                                                     |        |         |          |                        |
|                                                             |                               | 2 (PTV) chính                                       | 2 (PTV) chính | 1 (PTV) chính | 1 (PTV) chính |                         |                               |                                                     |        |         |          |                        |
|                                                             |                               | 5 phụ                                               | 4 phụ         | 4 phụ         | 3 phụ         |                         |                               |                                                     |        |         |          |                        |
|                                                             |                               | 1 giúp việc                                         | 1 giúp việc   | 1 giúp việc   | 1 giúp việc   |                         |                               |                                                     |        |         |          |                        |
| 2                                                           | Nội khoa                      | 8                                                   | 7             | 6             | 5             | 2                       | Nội khoa                      |                                                     |        |         |          |                        |
|                                                             |                               | 2 (PTV) chính                                       | 2 (PTV) chính | 1 (PTV) chính | 1(PTV) chính  |                         |                               |                                                     |        |         |          |                        |
|                                                             |                               | 5 phụ                                               | 4 phụ         | 4 phụ         | 3 Phụ         |                         |                               |                                                     |        |         |          |                        |
|                                                             |                               | 1 giúp việc                                         | 1 giúp việc   | 1 giúp việc   | 1 giúp việc   |                         |                               |                                                     |        |         |          |                        |
| 3                                                           | ....                          |                                                     |               |               |               |                         |                               |                                                     |        |         |          |                        |

| II. Bảng định mức nhân lực tối đa trong thực hiện thủ thuật |      |                                                    |        |         |          | Sửa đổi, bổ sung nếu có |            |                                                    |        |         |          |                        |
|-------------------------------------------------------------|------|----------------------------------------------------|--------|---------|----------|-------------------------|------------|----------------------------------------------------|--------|---------|----------|------------------------|
| STT                                                         |      | Định mức nhân lực tối đa thực hiện 01 ca thủ thuật |        |         |          | STT                     |            | Định mức nhân lực tối đa thực hiện 01 ca thủ thuật |        |         |          | Lý do đề xuất thay đổi |
|                                                             | Loại | Loại đặc biệt                                      | Loại I | Loại II | Loại III |                         | Loại TT CK | Loại đặc biệt                                      | Loại I | Loại II | Loại III |                        |

[illegible]

**Phụ lục 2: Tổng hợp Danh mục phân loại phẫu thuật, thủ thuật theo 26 chuyên khoa, chuyên ngành xin ý kiến cập nhật, sửa đổi đề xuất bổ sung (gửi kèm file excel điền thông tin)**

|                                         |                                                  |
|-----------------------------------------|--------------------------------------------------|
| Tên đơn vị tổng hợp gửi góp ý           | Ví dụ: Sở Y tế Vĩnh Long                         |
| Tên đơn các đơn vị góp ý:               | Ví dụ: Bệnh viện A, bệnh viện B, Bệnh viện C.... |
| Tổng số các đơn vị góp ý được tổng hợp: |                                                  |

Ghi chú viết tắt trong phụ lục: P: Loại phẫu thuật; T: Loại thủ thuật; TDB: Thủ thuật đặc biệt, PDB: Phẫu thuật đặc biệt, KPL: không phân loại; BS: bổ sung, N/A: chưa có thông tin

| STT   | Mã kỹ thuật   | Chuyên khoa, chuyên ngành        | Tên kỹ thuật                                                            | Danh mục kỹ thuật theo Thông tư 50/TT-BYT                                            | Phân loại phẫu thuật, thủ thuật theo Thông tư 50/TT-BYT | Đề xuất Phân loại phẫu thuật, thủ thuật sửa đổi, bổ sung (nếu có) | Lý do đề xuất sửa đổi bổ sung |
|-------|---------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1     | 1.10          | 01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC | Chăm sóc catheter tĩnh mạch                                             | Chăm sóc catheter tĩnh mạch                                                          | KPL                                                     |                                                                   |                               |
| 2     | 1.48          | 01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC | Tim phổi nhân tạo (ECMO) cấp cứu tại giường trong hỗ trợ suy hô hấp cấp | Tim phổi nhân tạo (ECMO) cấp cứu tại giường trong hỗ trợ suy hô hấp cấp $\leq 8$ giờ | PDB                                                     |                                                                   |                               |
| 3     | 1.3           | 01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC | Theo dõi điện tim cấp cứu tại giường liên tục                           | Theo dõi điện tim cấp cứu tại giường liên tục $\leq 8$ giờ                           | TII                                                     |                                                                   |                               |
| 4     | 1.4           | 01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC | Ghi điện tim qua chuyển đạo thực quản                                   | Ghi điện tim qua chuyển đạo thực quản                                                | TI                                                      |                                                                   |                               |
| ....  | ....          | ....                             | ...                                                                     | ....                                                                                 | ...                                                     | ...                                                               | ...                           |
| 18793 | BS_27.53<br>1 | 27. PHẪU THUẬT NỘI SOI           | Phẫu thuật nội soi cắt các u khác vùng mũi xoang                        | #N/A                                                                                 | #N/A                                                    | #N/A                                                              |                               |